

Số: *A768*/QĐ-ĐHNN

Hà Nội, ngày *01* tháng *10* năm 2020

QUYẾT ĐỊNH

Về việc ban hành Kế hoạch triển khai thực hiện Nghị quyết Đại hội đại biểu Đảng bộ Trường Đại học Ngoại ngữ, ĐHQGHN lần thứ XIX, nhiệm kỳ 2020-2025

HIỆU TRƯỞNG TRƯỜNG ĐẠI HỌC NGOẠI NGỮ

Căn cứ Quyết định số 3568/QĐ-ĐHQGHN ngày 08 tháng 10 năm 2014 của Giám đốc Đại học Quốc gia Hà Nội về việc ban hành Quy định về Tổ chức và hoạt động của các đơn vị thành viên và đơn vị trực thuộc Đại học Quốc gia Hà Nội;

Căn cứ Quyết định số 2755/QĐ-ĐHNN ngày 25 tháng 12 năm 2018 của Hiệu trưởng Trường Đại học Ngoại ngữ, ĐHQGHN về việc ban hành Quy định về Tổ chức và hoạt động của Trường Đại học Ngoại ngữ, ĐHQGHN;

Căn cứ Nghị quyết Đại hội đại biểu Đảng bộ Trường Đại học Ngoại ngữ, Đại học Quốc gia Hà Nội lần thứ XIX, nhiệm kỳ 2020-2025;

Theo đề nghị của Trường Phòng Hành chính-Tổng hợp.

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Ban hành kèm theo Quyết định này Kế hoạch triển khai thực hiện Nghị quyết Đại hội đại biểu Đảng bộ Trường Đại học Ngoại ngữ, Đại học Quốc gia Hà Nội lần thứ XIX, nhiệm kỳ 2020-2025 về xây dựng cơ cấu tổ chức và phát triển đội ngũ viên chức, người lao động; đào tạo; khoa học - công nghệ; quản trị đại học theo định hướng tự chủ.

Điều 2. Quyết định này có hiệu lực kể từ ngày ký.

Điều 3. Trường phòng Hành chính-Tổng hợp, Trưởng các đơn vị và cá nhân trong toàn Trường chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này./.

Nơi nhận:

- ĐHQGHN (để cáo cáo);
- BGH (để chỉ đạo);
- Như Điều 3 (để thực hiện);
- Lưu: HCTH, VPĐU, ĐP06.



HIỆU TRƯỞNG

Đỗ Tuấn Minh
Đỗ Tuấn Minh

**KẾ HOẠCH TRIỂN KHAI THỰC HIỆN NGHỊ QUYẾT ĐẠI HỘI ĐẢNG BỘ LẦN THỨ XIX
TRƯỜNG ĐẠI HỌC NGOẠI NGỮ, ĐẠI HỌC QUỐC GIA HÀ NỘI, NHIỆM KỲ 2020-2025**

(Kèm theo Quyết định số ~~1768~~ /QĐ-ĐHNN ngày 04 tháng 10 năm 2020 của Hiệu trưởng Trường Đại học Ngoại ngữ, ĐHQGHN)

Phần I

KẾ HOẠCH XÂY DỰNG CƠ CẤU TỔ CHỨC VÀ PHÁT TRIỂN ĐỘI NGŨ VIÊN CHỨC, NGƯỜI LAO ĐỘNG

1. Mục tiêu

1.1. Mục tiêu chung

Xây dựng cơ cấu tổ chức và phát triển đội ngũ viên chức, người lao động (VC, NLĐ) phù hợp với yêu cầu phát triển của trường đại học theo định hướng nghiên cứu có tính ứng dụng cao, phù hợp với sứ mệnh của Nhà trường.

1.2. Mục tiêu cụ thể

*** Về cơ cấu tổ chức:**

- (1) Thành lập Khoa NN & VH Á-Rập;
- (2) Thành lập Phòng Truyền thông và Quản trị thương hiệu;
- (3) Rà soát, sắp xếp, sáp nhập các đơn vị phù hợp với định hướng phát triển của Nhà trường giai đoạn 2020-2025.

*** Phát triển đội ngũ:**

- (1) Đến năm 2025 tỉ lệ giảng viên có trình độ tiến sĩ đạt từ 35%-40%, trong đó có khoảng 20% – 25% GS, PGS;
- (2) Nâng cao năng lực làm việc của đội ngũ VC, NLĐ thông qua các khóa đào tạo, tập huấn chuyên môn nghiệp vụ;
- (3) Nâng cao chất lượng cuộc sống đội ngũ VC, NLĐ.

2. Nhiệm vụ trọng tâm

- (1) Xây dựng đề án về cơ cấu tổ chức của Trường ĐHNN, ĐHQGHN giai đoạn 2020-2025;
- (2) Xây dựng kế hoạch hàng năm thực hiện đánh giá các đơn vị mới thành lập;
- (3) Xây dựng đội ngũ giảng viên đạt chuẩn (chuẩn hóa đội ngũ giảng viên).;
- (4) Xây dựng chính sách đãi ngộ cho CV, NLĐ bên cạnh đó thu hút cán bộ có trình độ cao từ bên ngoài;
- (5) Xây dựng kế hoạch Bồi dưỡng chuyên môn, nghiệp vụ hàng năm (các khóa học tập, bồi dưỡng trong nước và nước ngoài);
- (6) Khai thác các dịch vụ đào tạo, NCKH và cơ sở vật chất nhằm nâng cao chất lượng cuộc sống của đội ngũ VC, NLĐ.

3. Khung kế hoạch

STT	Nội dung công việc	Sản phẩm	Thời gian bắt đầu	Thời gian hoàn thành	Đơn vị đầu mối	Đơn vị phối hợp	Ghi chú
1	2	3	4	5	6	7	8
I.	Về cơ cấu tổ chức						
1.	Thành lập Khoa NN&VH Ả Rập						
1.1.	Phân tích thực trạng đội ngũ giảng viên tiếng Ả Rập.	Bảng thống kê trình độ, độ tuổi của GV	08/2020	08/2020	Phòng TCCB	Bộ môn NN&VH Ả Rập	
1.2	Xây dựng kế hoạch phát triển đội ngũ giảng viên tiếng Ả Rập.	02 GV đi học tiến sĩ	Tháng 1 hàng năm		Phòng TCCB	Bộ môn NN&VH Ả Rập	
1.3	Xây dựng Đề án thành lập Khoa NN & VH Ả Rập.	Đề án	09/2020	5/2022	Phòng TCCB	Bộ môn NN&VH Ả Rập	
2.	Thành lập Phòng Truyền thông và Quản trị thương hiệu						
2.1	Khảo sát tình hình thực tế để xây dựng đề án thành lập	Tìm hiểu kinh nghiệm của các Trường trong ĐHQGHN và ngoài ĐHQG.	09/2021	10/2021	Phòng TCCB	Phòng Đào tạo, Trung tâm CNTT, Ban truyền thông tuyển sinh....	
2.2	Phân tích và xây dựng kế hoạch đội ngũ nhân sự	Đội ngũ nhân sự	10/2021	12/2021	Phòng TCCB	Phòng Đào tạo, Trung tâm CNTT, Ban truyền thông tuyển sinh....	
2.3	Xây dựng đề án xin ý kiến của ĐHQGHN	Đề án	01/2022	04/2022	Phòng TCCB		
3.	Sáp nhập 01 đơn vị cấp						
	Sáp nhập 01 đơn vị cấp	Thực hiện quy trình sáp	5/2024	6/2024	Phòng		

	Phòng, 01 đơn vị cấp khoa	nhập; Làm tốt công tác truyền thông			TCCB		
4.	Sáp nhập 01 đơn vị cấp Trung tâm	Thực hiện quy trình sáp nhập; Làm tốt công tác truyền thông	05/2024	6/2024	Phòng TCCB		
5.	Sáp nhập 01 đơn vị cấp Khoa	Thực hiện quy trình sáp nhập; Làm tốt công tác truyền thông	05/2024	08/2024	Phòng TCCB		
II.	Xây dựng đội ngũ giảng viên đạt chuẩn						
1.	Xây dựng kế hoạch phát triển đội ngũ giảng viên có trình độ tiến sĩ.	Xây dựng kế hoạch: Các chế độ hỗ trợ của Trường (đặc biệt về học NN2); c/s thay đổi của Nhà nước, kế hoạch của giảng viên	Tháng 01 hàng năm	Tháng 12 hàng năm	Phòng TCCB	Các đơn vị đào tạo	Tối thiểu từng đơn vị trao đổi với GV (đặc biệt là GV giảng dạy theo HĐLĐ)
2.	Đăng kí học TS đối với giảng viên (đặc biệt giảng viên đã trúng tuyển VCNN từ năm 2015 đến nay) và các giảng viên đang là CB hợp đồng	15 GV đi học TS hàng năm. Danh sách giảng viên	Tháng 1 hàng năm	Tháng 12 hàng năm	Phòng TCCB	Các đơn vị đào tạo	Đặt lộ trình cho từng BM, chọn lọc những người có khả năng, thích nghiên cứu đi học trước.
3.	- Chuẩn bị các điều kiện cần thiết để đăng ký xét chức danh PGS đối với các giảng viên có bằng tiến sĩ 5 năm trở lên. - Chuẩn bị các điều kiện cần thiết để giảng viên đã được công nhận chức danh PGS tích lũy các công trình KH, bài báo ... đăng ký xét chức danh GS.	02 TS đăng ký xét công nhận chức danh PGS 01 PGS đăng ký xét công nhận chức danh GS	Tháng 5 hàng năm	Tháng 12 hàng năm	Phòng TCCB	Các đơn vị trong Trường	Nhà trường hỗ trợ đăng bài, tổ chức học NN2...
4.	Rà soát, thông báo tới các đơn	Các thông báo	Tháng 12		Phòng	Các đơn vị và cá	

✓
TĐ

	vị và cá nhân không thực hiện đúng cam kết.		hàng năm		TCCB	nhân đăng ký đi đào tạo	
5.	Điều chỉnh 1 số nội dung Quy định về chính sách đãi ngộ và chế tài đối với VC, NLĐ đăng ký đi học SDH; VC, NLĐ được cử đi học SDH và VC, NLĐ đăng ký xét công nhận chức danh PGS, GS.	Quy định	12/2020	03/2021	Phòng TCCB	Các đơn vị trong Trường	
III.	Xây dựng kế hoạch bồi dưỡng chuyên môn, nghiệp vụ hàng năm						
1.	Tổ chức các khóa bồi dưỡng, tập huấn chuyên môn nghiệp vụ tại Trường.	Theo nhu cầu của các đơn vị, gắn với công việc cụ thể của từng đơn vị	T5/2020	T5/2025	Phòng TCCB	Các đơn vị trong Trường, các cơ sở đào tạo trong và ngoài ĐHQGHN	
2.	Tổ chức các lớp ngoại ngữ, hỗ trợ cán bộ đạt chuẩn theo quy định	- Lớp học VB 2 ngoại ngữ - Các lớp học NN để thi chứng chỉ NN quốc tế.	T9/2020	T9/2024	Phòng TCCB	Các đơn vị trong Trường.	Tổ chức đăng ký học Ngoại ngữ theo 2 hình thức: Học lớp Văn bằng 2 hoặc học để thi lấy chứng chỉ NN quốc tế.
3.	Liên hệ với ĐHQGHN hoặc các các sở DT ngoài trường cử cán bộ tham gia các khóa bồi dưỡng chuyên môn nghiệp vụ, bồi dưỡng theo tiêu chuẩn chức danh nghề nghiệp		Tháng 01 hàng năm	Tháng 12 hàng năm	Phòng TCCB	Các đơn vị trong Trường, các cơ sở đào tạo trong và ngoài ĐHQGHN	

Phần II KẾ HOẠCH CÔNG TÁC ĐÀO TẠO

I. CÔNG TÁC ĐÀO TẠO BẬC SAU ĐẠI HỌC

1. Mục tiêu

1.1. Mục tiêu chung

Nâng cao chất lượng đào tạo bậc sau đại học thông qua việc đổi mới các hoạt động giảng dạy, học tập, nghiên cứu, kiểm tra đánh giá và ứng dụng công nghệ thông tin trong hoạt động đào tạo. Từ đó, nâng cao sức thu hút và năng lực cạnh tranh, vị thế của Trường Đại học Ngoại ngữ trong đào tạo nguồn nhân lực chất lượng cao về lĩnh vực ngôn ngữ học, ngôn ngữ học ứng dụng, giáo dục ngoại ngữ và quốc tế học.

1.2. Mục tiêu cụ thể

- (1) Chỉ tiêu tuyển sinh thạc sĩ là 150 học viên/năm, tuyển sinh tiến sĩ là 15 nghiên cứu sinh/ năm;
- (2) 100% các CTĐT SDH được xây dựng theo hướng liên ngành;
- (3) Xây dựng mới và triển khai 02 CTĐT Sau đại học theo định hướng tự chủ;
- (4) 90% HVCH/NCS/khóa bảo vệ đúng thời hạn;
- (5) Kiểm định ANU ít nhất 02 CTĐT thạc sĩ.

2. Nhiệm vụ trọng tâm

(1) Xây dựng mới: 07 chương trình đào tạo thạc sĩ ngành Ngôn ngữ học ứng dụng (tiếng Anh, tiếng Nga, tiếng Pháp, tiếng Trung, tiếng Đức, tiếng Nhật, tiếng Hàn) theo hướng đa ngành, đa lĩnh vực; 05 chương đào tạo tiến sĩ ngành Ngôn ngữ học ứng dụng (tiếng Anh, tiếng Nga, tiếng Pháp, tiếng Trung, tiếng Nhật) theo hướng đa ngành, đa lĩnh vực, liên thông với các CTĐT CLC bậc đại học;

(2) Tiếp tục củng cố các yếu tố đảm bảo chất lượng các CTĐT thạc sĩ và tiến sĩ. Trong đó tập trung tiếp tục triển khai có hiệu quả các hoạt động hỗ trợ người học;

(3) Triển khai hiệu quả Đề án đổi mới hoạt động giảng dạy bậc sau đại học giai đoạn 2019-2025 và Đề án Chuyển đổi số trong đào tạo giai đoạn 2020-2025:

- + Nâng cao năng lực ứng dụng CNTT trong giảng dạy của đội ngũ giảng viên.
- + Xây dựng quy định, hướng dẫn, kế hoạch, chính sách ứng dụng CNTT trong giảng dạy.

(4) Duy trì việc tổ chức Hội thảo GRS thường niên trong khuôn khổ Đề án Ulis Connect;

(5) Đổi mới công tác truyền thông, trong đó tập trung truyền thông tư vấn tuyển sinh một cách hiệu quả.

3. Khung kế hoạch

STT	Nội dung công việc	Sản phẩm	Thời gian bắt đầu	Thời gian hoàn thành	Đơn vị đầu mối	Đơn vị phối hợp	Mục tiêu Nghị quyết
1	2	3	4	5	6	7	8
I	Duy trì chỉ tiêu tuyển sinh						
1	Triển khai có hiệu quả các hoạt động truyền thông, quảng bá tuyển sinh	Các CTĐT, khung CTĐT, thông báo tuyển sinh, thông báo về chính sách học bổng được đăng tải trên trang Web của ĐHQGHN, trang Web trường ĐHNN, trang Web Khoa SDH; trên các trang mạng xã hội (facebook cá nhân, các nhóm facebook), được chuyển đến các Sở GD&ĐT, các trường CD&DH trên toàn quốc; địa chỉ email của HVCH/NCS; sinh viên năm thứ tư; cựu sinh viên các trường CD & DH; các giáo viên được cử đi học các khóa nâng cao năng lực khảo thí tại trường ĐHNN, gặp gỡ sinh viên năm thứ hai/thứ ba trao đổi các bước chuẩn bị cho việc tiếp tục học ở bậc sau đại học, xây dựng nhóm Đại sứ	2020	2025	Khoa SDH	CT&CT HSSV; P.TCCB; Khoa ĐT & BD NN; TT Khảo thí	150 HV/15NCS/năm

		cựu HVCH/NCS, bổ sung, cập nhật các biện pháp, hoạt động quảng bá tuyển sinh.					
2	Triển khai có hiệu quả các hoạt động tư vấn, hỗ trợ tuyển sinh	Tổ chức các lớp tiên tiến sĩ, lớp bổ túc kiến thức chuyên ngành cho thí sinh các chuyên ngành (đúng, phù hợp, gần), lớp ôn tập ngoại ngữ 2, hỗ trợ thí sinh công bố sản phẩm nghiên cứu trên tạp chí nghiên cứu nước ngoài của trường ĐHNN, trong ki yếu của Hội thảo GRS, hỗ trợ thí sinh định hướng nghiên cứu và xây dựng đề cương nghiên cứu.	2020	2025	Khoa SDH	CT&CT HSSV; P.TCCB; Khoa ĐT & BD NN; TT Khảo thí; P. KHCN; Các khoa đào tạo	
II	Xây dựng mới các chương trình đào tạo CLC theo hướng tự chủ, liên thông, liên ngành						
1	Xây dựng CTĐT bậc thạc sĩ chuyên ngành NNHUD tiếng Anh theo hướng tự chủ	CTĐT được ban hành và tuyển sinh từ năm 2023	2020	2023	Khoa SDH	Khoa SPTA; Khoa NN&VHCNNTA	
2	Xây dựng CTĐT bậc tiến sĩ chuyên ngành NNHUD tiếng Anh theo hướng tự chủ	CTĐT được ban hành và tuyển sinh từ năm 2023	2020	2023	Khoa SDH	Khoa SPTA; Khoa NN&VHCNNTA	
3	Xây dựng mới 07 CTĐT thạc sĩ ngành NNHUD (tiếng Anh, tiếng Nga, tiếng Pháp, tiếng Trung, tiếng Đức, tiếng Nhật, tiếng Hàn) theo hướng đa ngành, đa lĩnh vực liên thông với các CTĐT bậc đại học	Các CTĐT được ban hành và tuyển sinh từ năm 2023	2020	2023	Khoa SDH	Các Khoa đào tạo	
4	Xây dựng mới 05 CTĐT tiến sĩ ngành NNHUD (tiếng Anh, tiếng Nga, tiếng Pháp,	CTĐT được ban hành và tuyển sinh từ năm 2023	2020	2023	Khoa SDH	Các Khoa đào tạo	

	tiếng Trung, tiếng Nhật) theo hướng đa ngành, đa lĩnh vực liên thông với các CTĐT bậc đại học						
III	Triển khai hiệu quả Đề án Đổi mới hoạt động giảng dạy và công tác hỗ trợ người học						
1	Tiếp tục triển khai hoạt động các cộng đồng học thuật trên các nền tảng CNTT (Facebook, Zoom, MS Teams)	14 cộng đồng học thuật đã và sẽ được thành lập hoạt động thường xuyên có hiệu quả trên các nền tảng CNTT	2020	2025	Khoa SĐH	Các khoa đào tạo, các trường ĐH trong nước và thế giới (ĐH Monash, ĐH SNH, ...)	
2	Xây dựng nhóm cộng tác, viết bài và công bố trên các tạp chí ISI/Scopus dựa trên các nền tảng CNTT (Facebook Zoom, MS Teams)	1 nhóm cộng tác được thành lập hoạt động định kỳ tháng/ 1 lần và đồng công bố tối thiểu 1 công trình/ 1 năm	2020	2025	Khoa SĐH	Các khoa đào tạo, các trường ĐH trong nước và thế giới (ĐH Monash, ĐH SNH, ...)	
3	Tổ chức hội thảo GRS kết hợp mặt giáp mặt và trực tuyến	Hội thảo tổ chức 1 năm/ 1 lần (có các hoạt động tiền hội thảo như Seminar, workshop, thảo luận nhóm)	2020	2025	Khoa SĐH	Các khoa đào tạo, các trường ĐH trong nước và thế giới (ĐH Monash, ĐH SNH, ...)	
4	Tổ chức các hội đồng tư vấn luận văn/luận án giả định trên các nền tảng CNTT (Facebook, Zoom, MS Teams)	Các hội đồng được tổ chức định kỳ 1 tháng/ 1 lần	2020	2025	Khoa SĐH	Các khoa đào tạo, các trường ĐH trong nước và thế giới (ĐH Monash, ĐH SNH, ...)	

2

TW

IV Triển khai hiệu quả Đề án chuyển đổi số bậc sau đại học							
IV.1 Nâng cao năng lực đội ngũ giảng viên							
1	Tổ chức các đợt tập huấn cho giảng viên, cán bộ quản lý về ứng dụng công nghệ trong giảng dạy sau đại học	100% CBGD, quản lý sau đại học được tập huấn về ứng dụng công nghệ trong giảng dạy sau đại học	2020	2025	Khoa Sau đại học	Trung tâm CNTT-TT-HL; P.TCCB; P.KHCN; Các Khoa đào tạo	
2	Tổ chức 01 đợt tập huấn xây dựng website môn học	100% CBGD, quản lý sau đại học được tập huấn về xây dựng website môn học	2020	2021	Khoa Sau đại học	Trung tâm CNTT-TT-HL; P.TCCB; P.KHCN; Các Khoa đào tạo	
3	Tổ chức 01 khóa tập huấn về sử dụng website môn học và các ứng dụng hỗ trợ khác trong quản lý lớp học và tổ chức hoạt động trong lớp học.	100% CBGD, quản lý sau đại học được tập huấn về sử dụng website môn học	2020	2021	Khoa Sau đại học	Trung tâm CNTT-TT-HL; P.TCCB; P.KHCN; Các Khoa đào tạo	
4	Tổ chức các hội thảo chia sẻ kinh nghiệm về đổi mới phương pháp giảng dạy, nghiên cứu có ứng dụng CNTT.	Các hội thảo, tọa đàm được định kỳ tổ chức mỗi năm 1 lần	2020	2025	Khoa Sau đại học	Trung tâm CNTT-TT-HL; P.TCCB; P.KHCN; Các Khoa đào tạo	
5	Tổ chức 01 đợt tập huấn cho giảng viên, cán bộ quản lý về cách thức tổ chức các cộng đồng học thuật	100% CBGD, quản lý sau đại học được tập huấn	2020	2021	Khoa Sau đại học	Trung tâm CNTT-TT-HL; P.TCCB; P.KHCN; Các Khoa đào tạo	
6	Trang bị các phần mềm hỗ trợ nghiên cứu	100% CBGD, quản lý, HVCH/NCS sau đại học được trang bị kiến thức, kỹ năng sử dụng các phần mềm	2020	2021	Khoa Sau đại học	Trung tâm CNTT-TT-HL; P.TCCB; P.KHCN; Các Khoa đào tạo	

IV.2 Xây dựng các sản phẩm ứng dụng CNTT trong đào tạo sau đại học							
1	Xây dựng hệ thống bài giảng điện tử một số học phần chuyên ngành của 7 chuyên ngành đào tạo	Hệ thống bài giảng điện tử của học phần Phương pháp nghiên cứu Hệ thống bài giảng điện tử của học phần Ngôn ngữ học đại cương	2020	2025	Khoa Sau đại học	Trung tâm CNTT-TT-HL; P.TCCB; P.KHCN; Các Khoa đào tạo	
2	Xây dựng website học phần	Website học phần được hoàn thiện và đưa vào sử dụng. Mục tiêu mỗi năm có 20 học phần của 7 CTĐT có website môn học. Đến 2025 112 học phần của 7 chương trình đào tạo đều có website môn học ở mức cơ bản	2020	2025	Khoa Sau đại học	Trung tâm CNTT-TT-HL; P.TCCB; P.KHCN; Các Khoa đào tạo	
3	Số hóa toàn bộ học liệu bậc sau đại học	Toàn bộ các học liệu bắt buộc, 50% các học liệu tham khảo được số hóa trước 30/11/2020 50% các học liệu tham khảo còn lại được số hóa trước 30/06/2021	2020	2021	Khoa Sau đại học	Trung tâm CNTT-TT-HL; CBGD; Các Khoa ĐT	
4	Xây dựng cơ sở dữ liệu số hóa các văn bản quản lý, điều hành và hướng dẫn công tác đào tạo sau đại học	100% các văn bản quản lý, điều hành được số hóa trước 31/12/2020 100 % các văn bản hướng dẫn được số hóa trước 30/6/2021	2020	2021	Khoa Sau đại học	P. HCTH	
V Đảm bảo chất lượng các CTĐT							
V.1 Kiểm định các CTĐT							
1	Kiểm định chương trình thạc sĩ Ngôn ngữ Đức liên kết với ĐH Leipzig	CT được cấp chứng chỉ AUN	2020	2022	Khoa Sau đại học	Khoa NN&VH Đức; TTĐBCL	
2	Kiểm định CTĐT thạc sĩ Ngôn ngữ Nhật	CT được cấp chứng chỉ AUN	2020	2025	Khoa Sau đại học	Khoa NN&VH Nhật Bản; TTĐBCL	
3	Kiểm định CTĐT thạc sĩ Ngôn ngữ Hàn Quốc	CT được cấp chứng chỉ AUN	2020	2025	Khoa Sau đại học	Khoa NN&VH Hàn Quốc; TTĐBCL	

V.2 Xây dựng quy định, hướng dẫn, kế hoạch, chính sách							
1	Xây dựng quy định và chính sách về đào tạo kết hợp bậc sau đại học tại trường ĐHNN	Quy định, chính sách ban hành cần nêu rõ tỉ lệ các học phần được đào tạo theo hình thức kết hợp, mức thù lao giảng dạy chi trả cho từng loại hình giảng dạy	2020	2021	Khoa Sau đại học	Phòng TCCB; Trung tâm CNNN-TT-HL; Phòng KHTC; Các Khoa đào tạo	
2	Xây dựng hướng dẫn về xây dựng và sử dụng website môn học	Hướng dẫn ban hành kèm theo quy trình chi tiết dành cho giảng viên và học viên/NCS	2020	2021	Khoa Sau đại học	Phòng TCCB; Trung tâm CNNN-TT-HL; Phòng KHTC; Các Khoa đào tạo	
3	Lập kế hoạch, lộ trình xây dựng website môn học cho từng học phần của 7 chương trình đào tạo sau đại học	Kế hoạch chi tiết được ban hành (Website học phần được hoàn thiện và đưa vào sử dụng. Hàng năm có 20 học phần của 7 CTĐT có website môn học. Đến năm 2025, 112 học phần của 7 chương trình đào tạo đều có website môn học ở mức cơ bản)	2020	2025	Khoa Sau đại học	Các khoa đào tạo; Trung tâm CNTT-TT-HL	

II. CÔNG TÁC ĐÀO TẠO BẬC ĐẠI HỌC

1. Mục tiêu

1.1. Mục tiêu chung

Nâng cao chất lượng đào tạo đại học thông qua việc đổi mới các hoạt động giảng dạy, học tập, trải nghiệm sáng tạo, kiểm tra đánh giá và ứng dụng công nghệ thông tin trong hoạt động đào tạo. Từ đó nâng cao sức thu hút và năng lực cạnh tranh, vị thế của Trường Đại học Ngoại ngữ trong đào tạo nguồn nhân lực chất lượng cao về lĩnh vực giáo dục ngoại ngữ, ngôn ngữ và quốc tế học.

1.2. Mục tiêu cụ thể

- (1) Chỉ tiêu đại học chính quy tăng từ 1400 lên 1800. Trong đó chỉ tiêu các CTĐT theo định hướng tự chủ đạt 1200/năm;
- (2) Xây dựng CTĐT cử nhân tài năng sư phạm tiếng Anh;
- (3) Xây dựng CTĐT ngành Ngôn ngữ Nga và Ngôn ngữ Ả rập theo hướng tự chủ;
- (4) Xây dựng thêm 01 CTĐT liên kết quốc tế;
- (5) Xây dựng 5-7 môn học mới mỗi năm;

(6) Mỗi năm có tối thiểu 20% số lượng môn học trong CTĐT được cập nhật theo định hướng đổi mới sáng tạo về nội dung, phương pháp giảng dạy và kiểm tra đánh giá;

(7) Đến năm 2025, 100% môn học có website môn học; 30% thời lượng các môn học thực hành và 50% thời lượng các môn học lý thuyết được tổ chức dạy và học trực tuyến.

2. Nhiệm vụ trọng tâm

(1) Triển khai các chương trình tư vấn tuyển sinh một cách hiệu quả và bền vững;

(2) Tổ chức tập huấn cho đội ngũ giảng viên các phương pháp tiên tiến về giáo dục ngoại ngữ và giáo dục bậc đại học hiện nay, tập huấn ứng dụng công nghệ thông tin trong các hoạt động dạy học;

(3) Xây dựng website môn học nhằm thay đổi phương thức tổ chức dạy học, hỗ trợ giảng viên triển khai các hoạt động đổi mới có ứng dụng công nghệ thông tin, tăng cường tính tự chủ trong học tập của người học;

(4) Xây dựng CTĐT cử nhân tài năng ngành Sư phạm tiếng Anh với những tính ưu việt nhằm đào tạo nguồn giáo viên chất lượng cao có năng lực chuyên môn vững vàng và hội tụ những năng lực, phẩm chất của người giáo viên thế kỷ 21;

(5) Đẩy mạnh kết nối doanh nghiệp, nhà tuyển dụng, chuyên gia trong và ngoài nước, đối tác nước ngoài trong các hoạt động xây dựng chương trình và tổ chức đào tạo.

3. Khung kế hoạch

STT	Nội dung công việc	Sản phẩm	Thời gian bắt đầu	Thời gian hoàn thành	Đơn vị đầu mối	Đơn vị phối hợp	Mục tiêu Nghị quyết
1	2	3	4	5	6	7	8
I	Tuyển sinh						
1	Đổi mới phương thức tuyển sinh theo lộ trình của ĐHQGHN và Bộ GDĐT.	Đề án tuyển sinh theo Quy định mới của Bộ GDĐT và của ĐHQGHN	2021	2022	P.Đào tạo	TTKT, TCCB	
2	Đảm bảo quy mô đào tạo phù hợp với quy hoạch các ngành đào tạo và các yếu tố đảm bảo chất lượng của Trường.	Tổng chỉ tiêu: 1600 Chỉ tiêu các CTĐT tự chủ: 1200	2020	2025	P. Đào tạo	Các khoa ĐT	

3	Triển khai các hoạt động tư vấn, hỗ trợ trong tuyển sinh đảm bảo duy trì và phát huy sức thu hút của Trường, duy trì chất lượng đầu vào tốt.	Chương trình Đại sứ ULIS; Chương trình tư vấn TS định kỳ; Cổng Ulistogether;	2020	2025	Ban truyền thông TSDH	P.ĐT, P. CT&CT HSSV; Đoàn thanh niên, Hội sinh viên; các khoa ĐT	
II Chương trình đào tạo							
1	Xây dựng CTĐT cử nhân tài năng ngành Sư phạm tiếng Anh	CTĐT được ban hành và tuyển sinh từ năm 2021	2020	2021	Khoa SPTA	P. ĐT	
2	Xây dựng mới 5-7 môn học mỗi năm	QĐ ban hành Đề cương môn học kèm theo các sản phẩm liên quan PPT bài giảng, hệ thống bài tập, tài liệu tập huấn giảng dạy.	2020	2025	P. ĐT	Các khoa ĐT	
3	Mỗi năm có 20% các môn học cập nhật theo định hướng đổi mới sáng tạo về nội dung, phương pháp giảng dạy và kiểm tra đánh giá	Đề cương môn học điều chỉnh được ban hành theo hướng gắn kết với thực tiễn, tăng cường trải nghiệm, phát triển các kỹ năng thực tế cho người học.	2020	2025	P. ĐT	Các khoa ĐT	
4	Xây dựng chương trình Ngôn ngữ Nga, Ngôn ngữ Ả rập theo hướng tự chủ	CTĐT được ĐHQGHN ban hành	2020	2021	P.ĐT	Khoa NN&VH Nga; Khoa NN&VH Ả rập	

III Giáo trình học liệu, website môn học							
1		Hệ thống bài giảng điện tử môn tiếng Trung B1-1, tiếng Hàn B1-1	2020	2020	Phòng Đào tạo	Trung tâm CNTT-TT-HL, Khoa Hàn, Trung	
	Xây dựng hệ thống bài giảng điện tử các NN đang giảng dạy NN2 tại Trường;	Hệ thống bài giảng điện tử môn tiếng Trung B1-2, tiếng Hàn B1-2	2021	2021	Phòng Đào tạo	Trung tâm CNTT-TT-HL, Khoa Hàn, Trung	
		Hệ thống bài giảng điện tử môn tiếng Tây Ban Nha B1-1	2021	2021	Phòng Đào tạo	Trung tâm CNTT-TT-HL, Phòng HTPT	
		Hệ thống bài giảng điện tử môn tiếng Tây Ban Nha B1-2	2022	2022	Phòng Đào tạo	Trung tâm CNTT-TT-HL, Phòng HTPT	
		Hệ thống bài giảng điện tử môn tiếng Ý B1-1	2021	2021	Phòng Đào tạo	Trung tâm CNTT-TrT-HL, Phòng HTPT	
		Hệ thống bài giảng điện tử môn tiếng Ý B1-1	2022	2022	Phòng Đào tạo	Trung tâm CNTT-TT-HL, Phòng HTPT	
2		Xây dựng website môn học hàng năm	Website môn học được ban hành và đưa vào sử dụng. Mục tiêu mỗi năm có 20-30% số môn học của từng CTĐT có website môn học. Đến 2025 100% môn học đều có website môn học	2020	2025	Phòng Đào tạo	Trung tâm CNTT-TT-HL, các Khoa Đào tạo
3	Xây dựng tài liệu hướng dẫn khai thác hiệu quả bài giảng điện tử và website	Tài liệu hướng dẫn dành cho giảng viên và sinh viên được ban hành	2020	2021	Phòng ĐT	Trung tâm CNTT-TT-HL	

	môn học trong giảng dạy và kiểm tra đánh giá						
4	Mỗi năm biên soạn 3-5 giáo trình theo kế hoạch đăng ký của các đơn vị đào tạo	Giáo trình được nghiệm thu và xuất bản	2020	2025	PĐT	Các đơn vị đào tạo	
5	Số hóa học liệu bậc đại học	100% học liệu bậc đại học được số hóa	2020	2020	Trung tâm Học liệu ĐHNN	Các đơn vị đào tạo; Trung tâm Thông tin thư viện của ĐHQGHN	
IV	Xây dựng quy định, hướng dẫn						
1	Xây dựng Quy định về đào tạo kết hợp tại trường ĐHNN	Quy định ban hành (kèm theo phụ lục checklist, đưa việc xây dựng website môn học thành 1 tiêu chí thi đua của đơn vị)	T12/2020	T12/2020	Phòng Đào tạo	Phòng TCCB, Trung tâm CNNN-TT-HL	
2	Xây dựng Hướng dẫn về xây dựng và sử dụng website môn học	Hướng dẫn ban hành kèm theo quy trình chi tiết dành cho giảng viên và sinh viên	T12/2020	T12./2020	Phòng Đào tạo	Trung tâm CNTT-TT-HL	
3	Các khoa lập kế hoạch, lộ trình xây dựng website môn học từng khoa.	Thông báo kế hoạch ban hành, trong đó có phụ lục kế hoạch từng khoa	T9/2020	T10/2020	Phòng Đào tạo	Các khoa ĐT; Trung tâm CNTT-TT-HL	
V	Tổ chức đào tạo						
1	Xây dựng danh sách đội ngũ chuyên gia, doanh nghiệp trong và ngoài nước mời giảng cho từng CTĐT	Danh sách chuyên gia tương ứng từng môn học	T9/2020	T10/2020	Các khoa Đào tạo	Phòng Đào tạo	

2	Tổ chức 03 hội thảo về đổi mới hoạt động giảng dạy và kiểm tra đánh giá	Hội thảo tổ chức và kỹ yếu ban hành/xuất bản	2020	2025	Phòng Đào tạo	Phòng KHCN; Các khoa đào tạo
3	Tổ chức 02 hội thảo về ứng dụng CNTT trong dạy học và kiểm tra đánh giá	Hội thảo tổ chức và kỹ yếu ban hành/xuất bản	2020	2024	Phòng Đào tạo	Trung tâm CNTT-TT-HL; Các khoa đào tạo
4	Tổ chức các đợt tập huấn về đổi mới hoạt động giảng dạy, kiểm tra đánh giá, các công cụ mới trong giảng dạy và quản lý lớp học, ứng dụng công nghệ thông tin trong dạy học và quản lý đào tạo	Định kỳ mỗi năm tổ chức 1-2 đợt tập huấn	2020	2025	Phòng ĐT	Trung tâm Khảo thí; TT CNTT- TT-HL
5	Tổ chức hiệu quả, chất lượng các môn học xây dựng mới và các môn học đã có theo hướng tăng cường trải nghiệm, tăng tính tự chủ của người học	Đánh giá, lấy ý kiến phản hồi của người học	2020	2025	Các khoa đào tạo	Trung tâm ĐBCL, PĐT
6	Đổi mới phương thức tổ chức đào tạo theo hướng kết hợp, đan xen giữa đào tạo trực tiếp và đào tạo trực tuyến	Danh mục các môn học đào tạo trực tuyến hoàn toàn; Danh mục các môn học đào tạo theo hình thức kết hợp kèm Đề cương chi tiết	2020	2025	Phòng Đào tạo	Các khoa đào tạo; TT CNTT-TrT- HL

III. CÔNG TÁC ĐÀO TẠO BẠC TRUNG HỌC PHỔ THÔNG CHUYÊN

1. Mục tiêu

1.1. Mục tiêu chung

Đào tạo học sinh phát triển năng lực toàn diện, giỏi ngoại ngữ, được trang bị các kỹ năng mềm cơ bản, có thể thích ứng với mọi môi trường và có khả năng hòa nhập với cộng đồng thế giới.

1.2. Mục tiêu cụ thể

- (1) 100% học sinh Trường THPT Chuyên Ngoại ngữ đạt chuẩn đầu ra về năng lực ngoại ngữ bậc 4 (trong đó 70% học sinh đạt bậc 5);
- (2) 100% học sinh được học ngoại ngữ thứ 2 và ít nhất một môn khoa học bằng tiếng Anh;
- (3) Tỷ lệ học sinh quốc tế đạt 3% số học sinh tuyển hàng năm;
- (4) Đến năm 2025, 50% môn học có website môn học, 100% môn học có ứng dụng công nghệ thông tin trong hoạt động tổ chức đào tạo.

2. Nhiệm vụ trọng tâm

- (1) Tiếp tục đổi mới tổ chức dạy-học, nội dung giảng dạy và kiểm tra đánh giá, tăng cường trải nghiệm sáng tạo ở các môn học;
- (2) Xây dựng và triển khai kế hoạch chuyển đổi số tại trường THPT Chuyên Ngoại ngữ;
- (3) Xây dựng đề án và triển khai phương thức tuyển sinh cho học sinh quốc tế;
- (4) Chuẩn bị và triển khai chương trình giáo dục phổ thông mới cho lớp 10 từ năm học 2022-2023.

3. Khung kế hoạch

STT	Nội dung công việc	Sản phẩm	Thời gian bắt đầu	Thời gian hoàn thành	Đơn vị đầu mối	Đơn vị phối hợp	Mục tiêu Nghị quyết
1	2	3	4	5	6	7	8
I	Tuyển sinh						
1	Xây dựng đề án tuyển sinh học sinh quốc tế	Đề án tuyển sinh theo Quy định của Bộ GDĐT và của ĐHQGHN	2021	2022	CNN	Phòng ĐT, TTKT, TCCB Phòng HTPT	
2	Đảm bảo và tăng quy mô đào tạo phù hợp với quy hoạch các ngành đào tạo và các yếu tố đảm bảo chất lượng của Trường.	Tổng chỉ tiêu hệ chuyên: 450 Chỉ tiêu hệ không chuyên: theo quy chế trường THPT chuyên	2021	2025	CNN	Phòng ĐT, TTKT, TCCB	
3	Triển khai các hoạt động tư vấn, hỗ trợ trong tuyển sinh đảm bảo duy trì và phát huy sức thu hút của Trường, duy trì chất lượng đầu vào tốt.	Chương trình tư vấn TS định kỳ	2020	2025	Ban truyền thông TSCNN	P.ĐT, P. CT&CT HSSV; Đoàn thanh niên, Hội sinh viên	
II	Chương trình đào tạo						
1	Xây dựng CTĐT cho học sinh quốc tế	CTĐT được ban hành và tuyển sinh từ năm 2022	2020	2022	CNN	P. ĐT, P.HTPT	
2	Điều chỉnh chương trình môn học theo hướng đổi mới về hình thức tổ chức dạy học, phương pháp giảng dạy, kiểm tra-đánh giá, ứng dụng công nghệ thông tin vào dạy-học	Đề cương môn học điều chỉnh được ban hành theo hướng gắn kết với thực tiễn, tăng cường trải nghiệm, phát triển các kỹ năng mềm cho người học, tăng cường tính chủ động, sáng tạo của người học. Mỗi năm có 20% môn học được điều chỉnh	2020	2025	CNN	Phòng ĐT	

3	Xây dựng chương trình dạy-học các kỹ năng bổ trợ cho học sinh theo nguyện vọng đăng ký (định hướng ngành nghề, kỹ năng giao tiếp-ứng xử, kỹ năng hoàn thành hồ sơ du học,)	Chương trình được ban hành	2021	2015	CNN	PĐT	
4	Điều chỉnh, cập nhật đề án đổi mới tổ chức dạy học môn GDQP-AN, GDTC và xây dựng mới đề án đổi mới học tập môn Công nghệ	Đề án được ban hành	2020	2021	CNN	PĐT	
5	Xây dựng đề án triển khai dạy học môn Ngoại ngữ 2 mới (tiếng Tây Ban Nha, tiếng Ý)	Đề án và chương trình đào tạo được phê duyệt và ban hành	2020	2025	CNN	PĐT, đơn vị đối tác, đại sứ quán	
6	Xây dựng đề án triển khai một số môn khoa học (Toán, Giáo dục kinh tế và Pháp luật,) dạy bằng tiếng Anh	Đề án và chương trình đào tạo được phê duyệt và ban hành	2021	2025	CNN	PĐT	
III Giáo trình học liệu, website môn học							
1	Xây dựng hệ thống bài giảng điện tử ở mức cơ bản, được giảng dạy theo hình thức kết hợp qua MS.Teams	Mục tiêu mỗi năm có 10% số môn học của từng CTĐT có hệ thống bài giảng điện tử ở mức cơ bản. Đến 2025, 50% môn học đều có bài giảng điện tử (theo mô hình học tập kết hợp)	2020	2025	CNN	Trung tâm CNTT-TT-HL	
2	Xây dựng website môn học	Website môn học được ban hành và đưa vào sử dụng. Đến 2025, 50% môn học đều có website môn học	2023	2025	CNN	Trung tâm CNTT-TT-HL	
3	Số hóa học liệu	100% môn học có học liệu được số hóa	2021	2025	CNN	Trung tâm CNTT-TT-	

IV Xây dựng quy định, hướng dẫn							
1	Xây dựng Quy định về đào tạo kết hợp tại trường THPT CNN	Quy định ban hành (kèm theo phụ lục checklist, đưa việc xây dựng website môn học thành 1 tiêu chí thi đua của đơn vị)	T9/2020	T12/2020	Phòng Đào tạo	CNN, Phòng TCCB, Trung tâm CNNN-TT-HL	
2	Xây dựng Hướng dẫn về xây dựng và sử dụng website môn học	Hướng dẫn ban hành kèm theo quy trình chi tiết dành cho giáo viên và học sinh	T11/2020	T12/2020	Phòng Đào tạo	CNN, Trung tâm CNTT-TT-HL	
V Tổ chức đào tạo							
1	Xây dựng danh sách đội ngũ chuyên gia mời giảng cho từng môn học có yếu tố nước ngoài, theo hình thức phối hợp triển khai	Danh sách chuyên gia tương ứng từng môn học	T9/2020	T10/2020	CNN	Phòng Đào tạo	
2	Tổ chức 01-02 hội thảo tập huấn về đổi mới hoạt động giảng dạy và kiểm tra đánh giá các môn học hàng năm	Hội thảo tổ chức và kỹ yếu	2020	2025	CNN	PĐT, các đơn vị phối hợp	
3	Tổ chức 01-02 hội thảo chuyên đề/tập huấn về ứng dụng CNTT trong dạy học và kiểm tra đánh giá	Hội thảo tổ chức và kỹ yếu ban hành	2020	2024	CNN	Phòng ĐT; Trung tâm CNTT-TT-HL; Các khoa đào tạo	
4	Đổi mới phương thức tổ chức đào tạo theo hướng kết hợp, đan xen giữa đào tạo trực tiếp và đào tạo trực tuyến	Danh mục các môn học đào tạo theo hình thức kết hợp kèm Đề cương chi tiết	2020	2025	CNN	PĐT; TT CNTT- TrT-HL	

5	Tổ chức hiệu quả, chất lượng dạy học một số môn học theo hướng tăng cường trải nghiệm, tăng tính tự chủ của người học	Đánh giá, lấy ý kiến phản hồi của người học	2020	2025	CNN	Các đơn vị phối hợp Trung tâm ĐBCL, PĐT,
6	Tổ chức kỳ thi đánh giá năng lực ngoại ngữ chuẩn đầu ra cho học sinh ở các khối chuyên	Thông báo về kỳ thi và các thủ tục hành chính liên quan	2021	2025	TTKT	CNN
7	Tiếp tục tổ chức các chương trình học tập trải nghiệm ở nước ngoài	03-05 chương trình trải nghiệm học tập hàng năm	2020	2021	CNN	P.TCCB, P. CT&CTHHS Các đơn vị đối tác
8	Tập huấn giáo viên về triển thực hiện chương trình giáo dục phổ thông mới ở các môn học và hoạt động giáo dục	1-2 đợt tập huấn ở mỗi môn học	2021	2022	CNN	P. TCCB, PĐT, chuyên gia mời ngoài

IV. CÔNG TÁC ĐÀO TẠO BẬC TRUNG HỌC CƠ SỞ

1. Mục tiêu

1.1. Mục tiêu chung

Đào tạo học sinh phát triển năng lực toàn diện, giỏi ngoại ngữ, tạo nguồn học sinh giỏi cho các trường THPT có uy tín; phấn đấu đưa Nhà trường trở thành đơn vị thực hành sư phạm tiên phong về đổi mới sáng tạo.

1.2. Mục tiêu cụ thể

(1) Chỉ tiêu tuyển sinh: 100 học sinh/ năm;

(2) 100% học sinh được học Ngoại ngữ 2 ngoài Tiếng Anh. 100% học sinh thi đỗ vào các trường THPT có uy tín của Thành phố Hà Nội;

(3) 100% môn học có ứng dụng công nghệ thông tin trong hoạt động đào tạo. Đến năm 2025, xây dựng và sử dụng có hiệu quả hệ thống Cyber school của Trường;

(4) 100% cán bộ quản lý cấp phòng, khoa và trung tâm được bồi dưỡng về quản trị đại học; 50% cán bộ phục vụ đào tạo được bồi dưỡng chuyên môn;

(5) 100% các văn bản chỉ đạo, điều hành của Trường được rà soát, bổ sung, cập nhật hàng năm;

(6) Mỗi năm ký mở rộng hợp tác mới với 1-2 đối tác nước ngoài; 10%-20% giáo viên và học sinh được tham gia các chương trình giao lưu, trao đổi quốc tế.

2. Nhiệm vụ trọng tâm

(1) Tập huấn cho đội ngũ giáo viên các phương pháp tiên tiến về giáo dục ngoại ngữ và giáo dục bậc trung học cơ sở hiện nay;

(2) Xây dựng chương trình các môn học theo hình thức kết hợp, tăng cường tính chủ động và sáng tạo trong học tập của người học;

(3) Đẩy mạnh kết nối với đối tác trong nước và nước ngoài trong quá trình đào tạo;

(4) Triển khai chuyển đổi số tại Nhà trường.

3. Khung kế hoạch

STT	Nội dung công việc	Sản phẩm	Thời gian bắt đầu	Thời gian hoàn thành	Đơn vị đầu mối	Đơn vị phối hợp	Mục tiêu Nghị quyết
1	2	3	4	5	6	7	8
I	Tuyển sinh						
1	Đảm bảo và tăng quy mô đào tạo phù hợp với quy hoạch các ngành đào tạo và các yếu tố đảm bảo chất lượng của Trường.	Tổng chỉ tiêu hàng năm 100 học sinh/ năm	2021	2025	Trường THCS Ngoại ngữ	P. Đào tạo, TTĐBCL	
2	Triển khai các hoạt động tư vấn, hỗ trợ trong tuyển sinh đảm bảo duy trì và phát huy sức thu hút của Trường, duy trì chất lượng đầu vào tốt.	Chương trình tư vấn TS định kỳ	2020	2025	Ban truyền thông TSTHCSNN	Trung tâm CNTT-TT-HL, Đoàn TN	

II Chương trình đào tạo							
1	Điều chỉnh chương trình môn học theo hướng đổi mới về hình thức tổ chức dạy học, phương pháp giảng dạy, kiểm tra-đánh giá, ứng dụng công nghệ thông tin vào dạy-học	Đề cương chi tiết các môn học kèm với hệ thống học liệu, giáo trình điều chỉnh được ban hành theo hướng gắn kết với thực tiễn, tăng cường trải nghiệm, tích hợp kỹ năng theo hướng phát triển năng lực	2020	2025	Trường THCS Ngoại ngữ		
2	Xây dựng chương trình dạy học ngoại ngữ riêng dành cho học sinh các khối	Chương trình đào tạo được phê duyệt và ban hành	2020	2024	Trường THCS Ngoại ngữ	PĐT	
3	Xây dựng chương trình dạy-học các kỹ năng bổ trợ cho học sinh nhằm phát triển năng lực, phẩm chất theo Khung NLPC đã công bố	Các chương trình dạy học, hoạt động ngoại khoá cụ thể, phát huy tính cá thể hoá và theo hướng phát triển năng lực	2021	2015	Trường THCS Ngoại ngữ		
4	Xây dựng chương trình triển khai một số môn khoa học (STEAM) dạy bằng tiếng Anh, các môn học đặc thù của trường (Nói trước công chúng, Phát triển văn hoá đọc)	Đề cương chi tiết kèm theo các giáo trình, học liệu, giáo án cho từng khối học	2021	2022	Trường THCS Ngoại ngữ		
III Giáo trình học liệu, website môn học							
1	Xây dựng hệ thống bài giảng điện tử ở mức cơ bản hỗ trợ cho học sinh học tập	- Trang cyber UMS phục vụ cho việc bổ trợ học tập của học sinh -Hệ thống các bài giảng hỗ trợ cho học sinh	2020	2025	Trường THCS Ngoại ngữ	Trung tâm CNTT-TrT-HL	

2	Xây dựng tài liệu hướng dẫn khai thác hiệu quả bài giảng điện tử và website môn học trong giảng dạy và kiểm tra đánh giá	Cẩm nang hướng dẫn dành cho giáo viên và học sinh được ban hành	2021	2021	Trường THCS Ngoại ngữ	Trung tâm CNTT-TrT-HL	
3	Số hóa học liệu	100% môn học có học liệu được số hóa	2021	2025			
IV Xây dựng quy định, hướng dẫn							
1	Xây dựng Quy định về đào tạo kết hợp tại trường kèm theo quyền hạn và trách nhiệm của giáo viên trong đào tạo trực tuyến	Quy định ban hành	T9/2020	T12/2020	Trường THCS Ngoại ngữ	Phòng TCCB, Trung tâm CNNN-TrT-HL	
2	Xây dựng mô hình, đổi mới phương pháp dạy học, kiểm tra đánh giá có ứng dụng CNTT	Cẩm nang về dạy và học kết hợp tại Trường THCS Ngoại ngữ	T11/2020	T12/2020	Trường THCS Ngoại ngữ	Trung tâm CNTT-TrT-HL	
V Tổ chức đào tạo							
1	Tổ chức tập huấn, chuẩn bị thực hiện chương trình giáo dục phổ thông mới	Tham gia các buổi tập huấn định kỳ chuẩn bị cho chương trình GDPT mới	2020	2025	Trường THCS Ngoại ngữ		
2	Tổ chức các đợt tập huấn về đổi mới hoạt động giảng dạy, kiểm tra đánh giá, các công cụ mới trong giảng dạy và quản lý lớp học, ứng dụng công nghệ thông tin trong dạy học và quản lý đào tạo	Định kỳ mỗi năm tổ chức 1-2 đợt tập huấn	2020	2025	Trường THCS Ngoại ngữ	Phòng ĐT, TT Khảo thí, Trung tâm CNTT-TrT-HL	
3	Tổ chức định hướng, ôn tập cho học sinh khối 9	100% học sinh thi đỗ các trường THPT có uy tín của thành phố	2022	2025	Trường THCS Ngoại ngữ		

4	Tiếp tục tổ chức các hoạt động trải nghiệm ngôn ngữ và văn hóa trong và ngoài nước	05 chương trình trải nghiệm học tập hàng năm	2020	2021	Trường THCS Ngoại ngữ	Phòng HTPT, Phòng CT&CTHHSV, Các đơn vị đối tác
VI	Phát triển đội ngũ					
1	Tuyển dụng các giáo viên có chuyên môn giỏi, nghiệp vụ tốt, toàn tâm toàn ý	Đảm bảo đủ số lượng giáo viên	2020	2025	Trường THCS Ngoại ngữ	Phòng TCCB
2	Cử giáo viên, cán bộ phục vụ đào tạo tham gia các hoạt động bồi dưỡng chuyên môn nghiệp vụ, hỗ trợ công tác quản trị trường học	Định kỳ 1 năm/ ít nhất 2 lần	2020	2025	Trường THCS Ngoại ngữ	Phòng TCCB

V. CÔNG TÁC ĐÀO TẠO HỆ VỪA LÀM VỪA HỌC VB2, LIÊN KẾT QUỐC TẾ VÀ BỒI DƯỠNG ĐỊA PHƯƠNG

1. CÔNG TÁC ĐÀO TẠO ĐẠI HỌC HỆ VỪA LÀM VỪA HỌC VĂN BẰNG 2

1.1. Mục tiêu

1.1.1. Mục tiêu chung

Đào tạo nguồn nhân lực có năng lực đáp ứng nhu cầu xã hội và yêu cầu phát triển của đất nước trong bối cảnh hội nhập khu vực và quốc tế. Xây dựng và triển khai các chương trình đào tạo đại học hệ VLVH cao theo định hướng tự chủ.

1.1.2. Mục tiêu cụ thể

- (1) Chỉ tiêu tuyển sinh đại học hệ vừa làm vừa học duy trì 400 sinh viên/năm;
- (2) Điều chỉnh chương trình đào tạo đại học văn bằng 2 ngành Ngôn ngữ Anh;
- (3) Đến năm 2025, 50% môn học có website môn học; 30% thời lượng các môn học thực hành và 50% thời lượng các môn học lý thuyết được tổ chức dạy và học trực tuyến.

1.2. Nhiệm vụ trọng tâm

(1) Tổ chức tập huấn cho đội ngũ giảng viên các phương pháp tiên tiến về giáo dục ngoại ngữ bậc đại học hệ VLVH hiện nay, tập huấn ứng dụng công nghệ thông tin trong các hoạt động dạy học;

(2) Xây dựng website môn học nhằm thay đổi phương thức tổ chức dạy học, hỗ trợ giảng viên triển khai các hoạt động đổi mới có ứng dụng công nghệ thông tin, tăng cường tính tự chủ trong học tập của người học.

1.3. Khung kế hoạch

STT	Nội dung công việc	Sản phẩm	Thời gian bắt đầu	Thời gian hoàn thành	Đơn vị đầu mối	Đơn vị phối hợp	Mục tiêu Nghị quyết
1	2	3	4	5	6	7	8
I	Tuyển sinh						
1	Đổi mới phương thức tuyển sinh	Phương thức xét tuyển đại học văn bằng 2	2021	2021	Khoa ĐTBĐ	TTPC, KHTC	
II	Chương trình đào tạo						
1	Điều chỉnh CTĐT đại học văn bằng 2 ngành Ngôn ngữ Anh	CTĐT được ban hành và tuyển sinh từ năm 2020	2020	2021	Khoa ĐTBĐ	TTPC, KHTC	
III	Giáo trình học liệu, website môn học						
2	Xây dựng website môn học hàng năm	Website môn học được ban hành và đưa vào sử dụng. mỗi năm có 20-30% số môn học có website môn học. Đến 2025 100% môn học đều có website môn học	2020	2025	Khoa ĐTBĐ	TTPC, ĐBCL	
3	Xây dựng hướng dẫn khai thác hiệu quả bài giảng điện tử và website môn học về giảng dạy và KTĐG	Tài liệu hướng dẫn dành cho giảng viên và sinh viên được ban hành	2020	2021	Khoa ĐTBĐ	TTPC, ĐBCL	
IV	Xây dựng quy định, hướng dẫn						

1	Xây dựng Quy định về đào tạo kết hợp tại trường ĐHNN	Quy định ban hành (kèm theo phụ lục checklist)	T12/2020	T12/2020	Phòng ĐT	Khoa ĐTBĐ	
2	Xây dựng Hướng dẫn về xây dựng và sử dụng website môn học	Hướng dẫn ban hành kèm theo quy trình chi tiết dành cho giảng viên và sinh viên	T12/2020	T12/2020	Khoa ĐTBĐ	TTPC, ĐBCL	
V	Tổ chức đào tạo						
1	Xây dựng danh sách đội ngũ giảng viên thỉnh giảng	Danh sách giảng viên tương ứng từng môn học	T9/2020	T10/2020	Khoa ĐTBĐ	TTPC, ĐBCL	
2	Đổi mới phương thức tổ chức đào tạo theo hướng kết hợp, đan xen giữa đào tạo trực tiếp và đào tạo trực tuyến	Danh mục các môn học đào tạo trực tuyến hoàn toàn; Danh mục các môn học đào tạo theo hình thức kết hợp kèm Đề cương chi tiết	2020	2025	Khoa ĐTBĐ	TTPC, ĐBCL	

2. CÔNG TÁC ĐÀO TẠO ĐẠI HỌC HỆ LIÊN KẾT QUỐC TẾ

2.1. Mục tiêu

2.1.1. Mục tiêu chung

Đào tạo nguồn nhân lực chất lượng cao đáp ứng yêu cầu phát triển của đất nước trong bối cảnh hội nhập khu vực và quốc tế. Xây dựng và triển khai chương trình đào tạo và bồi dưỡng liên kết quốc tế theo định hướng tự chủ.

2.1.2. Mục tiêu cụ thể

- (1) Chỉ tiêu tuyển sinh đại học hệ liên kết quốc tế 280 sinh viên/năm;
- (2) Tiếp nhận 250 lưu học sinh học tiếng Việt hoặc tham gia Studytour/năm;
- (3) Xây dựng mới 01 Chương trình đào tạo đại học liên kết quốc tế.

2.2. Nhiệm vụ trọng tâm

- (1) Tổ chức tập huấn cho đội ngũ giảng viên, chuyên viên về tổ chức đào tạo và bồi dưỡng liên kết quốc tế;
- (2) Tiếp tục triển khai hiệu quả các hoạt động truyền thông và hỗ trợ người học cho các CTĐT liên kết quốc tế.

2.3. Khung kế hoạch

STT	Nội dung công việc	Sản phẩm	Thời gian bắt đầu	Thời gian hoàn thành	Đơn vị đầu mối	Đơn vị phối hợp	Mục tiêu Nghị quyết
1	2	3	4	5	6	7	8
I	Tuyển sinh						
1	Đổi mới phương thức tuyển sinh	Đề án tuyển sinh theo Quy định mới của Bộ GDĐT và của HQGHN	2021	2021	Khoa ĐTBĐ	TTPC, KHTC	
II	Chương trình đào tạo						
1	Xây dựng mới CTĐT đại học ngành Marketing	CTĐT được ĐHQGHN phê duyệt và tuyển sinh từ năm 2021	2020	2021	Khoa ĐTBĐ	TTPC, KHTC	
III	Giáo trình học liệu						
3	Trang bị đầy đủ giáo trình, học liệu theo yêu cầu CTĐT LKQT	Giáo trình, học liệu phục vụ CTĐT LKQT	2020	2021	Khoa ĐTBĐ	TTPC, ĐBCL	
V	Tổ chức đào tạo, công tác sinh viên						
1	Xây dựng danh sách đội ngũ chuyên gia trong và ngoài nước	Danh sách chuyên gia tương ứng từng môn học, danh sách doanh nghiệp	T9/2020	T10/2020	Khoa ĐTBĐ	TTPC, ĐBCL	

3. CÔNG TÁC HỢP TÁC TRONG NƯỚC VỀ BỒI DƯỠNG NGOẠI NGỮ

3.1. Mục tiêu

3.1.1. Mục tiêu chung

Bồi dưỡng nguồn nhân lực (đội ngũ giáo viên, giảng viên và cán bộ công chức, viên chức) giỏi ngoại ngữ đáp ứng yêu cầu phát triển của đất nước trong bối cảnh hội nhập khu vực và quốc tế.

3.1.2. Mục tiêu cụ thể

(1) Thực hiện hiệu quả và chất lượng công tác bồi dưỡng giáo viên ngoại ngữ về nâng cao năng lực sư phạm và năng lực ngoại ngữ của Đề án Ngoại ngữ Quốc gia, Bộ Giáo dục và Đào tạo giai đoạn 2017-2025. Chỉ tiêu bồi dưỡng 600 giáo viên/năm;

(2) Thực hiện hiệu quả và chất lượng công tác bồi dưỡng của Đề án Chương trình mục tiêu quốc gia về học tập ngoại ngữ cho cán bộ công chức, viên chức của Bộ Nội vụ giai đoạn 2019-2030. Chỉ tiêu bồi dưỡng 300 CCVC/năm;

(3) Thực hiện công tác bồi dưỡng đội ngũ công chức, viên chức về nâng cao năng lực tiếng Anh chuyên ngành theo nhu cầu của các tổ chức và các địa phương. Chỉ tiêu bồi dưỡng tiếng Anh chuyên ngành 200 CCVC/năm.

3.2. Nhiệm vụ trọng tâm

(1) Đổi mới chương trình và biên soạn tài liệu bồi dưỡng giáo viên ngoại ngữ;

(2) Xây dựng và hoàn thiện chương trình và tài liệu bồi dưỡng cán bộ công chức, viên chức về nâng cao năng lực tiếng Anh trong năm 2020, tiến hành thẩm định và sử dụng từ năm 2021.

PHẦN III**KẾ HOẠCH HÀNH ĐỘNG VỀ KHOA HỌC - CÔNG NGHỆ****1. Căn cứ xây dựng kế hoạch**

- Nghị quyết Đại hội lần thứ XIX của Đảng bộ Trường Đại học Ngoại ngữ, ĐHQGHN;
- Chiến lược phát triển khoa học và công nghệ Trường Đại học Ngoại ngữ, ĐHQGHN giai đoạn 2020 – 2025 ban hành theo Quyết định số 1570/QĐ-ĐHNN ngày 08 tháng 7 năm 2019;
- Quyết định 2668/QĐ-ĐHNN ban hành ngày 28 tháng 10 năm 2019 về nhiệm vụ nghiên cứu khoa học và chuyển giao tri thức của giảng viên tại Trường Đại học Ngoại ngữ, ĐHQGHN;
- Quyết định số 2555/QĐ-ĐHNN ban hành ngày 28 tháng 10 năm 2019 về tăng cường đầu tư phát triển tiềm lực và khuyến khích hoạt động khoa học – công nghệ ở Trường Đại học Ngoại ngữ, ĐHQGHN;
- Quy định ngày 24 tháng 8 năm 2016 về hoạt động của Quỹ phát triển khoa học – công nghệ cán bộ trẻ Trường Đại học Ngoại ngữ, ĐHQGHN.

2. Mục tiêu

- (1) Nâng cao năng lực nghiên cứu khoa học của đội ngũ cán bộ giảng viên nhằm hoàn thành tốt các nhiệm vụ nghiên cứu, đào tạo của Trường, đáp ứng nhu cầu của xã hội và đòi hỏi của hội nhập quốc tế;
- (2) Hoàn thiện cơ bản hệ thống qui định, thể chế đối với các hoạt động khoa học công nghệ, phát huy tiềm năng của đội ngũ cán bộ;
- (3) Tăng cường và đa dạng hóa các sản phẩm khoa học công nghệ chất lượng cao;
- (4) Tăng cường hợp tác, phối hợp trong các hoạt động khoa học công nghệ;
- (5) Đẩy mạnh việc thu hút đầu tư xây dựng, phát triển và chuyển giao đối với các đề tài, dự án khoa học công nghệ phục vụ các nhiệm vụ trọng điểm của đất nước và các địa phương;
- (6) Đẩy mạnh và nâng cao hiệu quả hoạt động đổi mới sáng tạo, nghiên cứu khoa học và khởi nghiệp của người học.

3. **Chỉ tiêu, nhiệm vụ và giải pháp**

Mục tiêu	Chỉ tiêu	Nhiệm vụ/Giải pháp	Sản phẩm	Lộ trình, thời gian thực hiện	Đơn vị đầu mối, phối hợp
1. Mục tiêu 1 Nâng cao năng lực nghiên cứu khoa học của đội ngũ cán bộ giảng viên nhằm hoàn thành tốt các nhiệm vụ nghiên cứu, đào tạo của Trường đáp ứng nhu cầu của xã hội và đòi hỏi của hội nhập quốc tế.	1.1. Tổ chức ít nhất 5-6 buổi tọa đàm/BDCM mỗi năm học	1.1.1. Lập kế hoạch tọa đàm/BDCM cấp trường, mỗi năm học tổ chức ít nhất 5-6 buổi tọa đàm/BDCM, hướng dẫn NCKH, chia sẻ kinh nghiệm đăng bài, trao đổi kinh nghiệm nghiên cứu, cập nhật thông tin nghiên cứu mới, kích lệ ý tưởng nghiên cứu. Tăng cường hiệu quả hoạt động bồi dưỡng chuyên môn, sinh hoạt chuyên môn của các khoa, bộ môn.	Kế hoạch tọa đàm/BDCM.	Hàng năm	Phòng KHCN, các khoa/bộ môn trực thuộc, các phòng ban, trung tâm có giảng viên; Trường THPT CNN và Trường THCS Ngoại ngữ
	1.2. Sau 5 năm có 05 nhóm nghiên cứu được thành lập và hoạt động	1.2.1. Xây dựng và phát triển các nhóm nghiên cứu liên khoa, liên cấp, giải quyết những vấn đề cấp thiết và các nhiệm vụ của Nhà trường, kết hợp nghiên cứu và đào tạo, đáp ứng nhu cầu đổi mới giảng dạy ở các cấp đào tạo và nhu cầu của xã hội.	(i) Kế hoạch hoạt động của các nhóm nghiên cứu. (ii) Sản phẩm khoa học của các nhóm nghiên cứu.	2020-2025	
		1.2.2. Xây dựng và phát triển cộng đồng học thuật và NCKH với nòng cốt là giảng viên giảng dạy bậc đại học và sau đại học, thành viên là các giảng viên trẻ, nghiên cứu sinh và học viên cao học, tổ chức các hoạt động sinh hoạt chuyên môn, chia sẻ kinh nghiệm giảng dạy.	Kế hoạch của các cộng đồng học thuật và hoạt động chuyên môn.	Hàng năm	
		1.2.3. Tăng cường giám sát, tư vấn, hỗ trợ theo hướng hai chiều (chiều dọc: trường – đơn vị – người nghiên cứu; chiều ngang: CLB nhà nghiên cứu, cộng đồng/nhóm nghiên cứu, hội đồng khoa học các khoa).	Kế hoạch giám sát/tư vấn/hỗ trợ.	Hàng năm	

Mục tiêu	Chỉ tiêu	Nhiệm vụ/Giải pháp	Sản phẩm	Lộ trình, thời gian thực hiện	Đơn vị đầu mối, phối hợp
		1.2.4. Đổi mới phương thức thực hiện, tăng cường huy động tài chính và đầu tư.	Kế hoạch triển khai thực hiện theo phương thức mới với các hình thức hiệu quả huy động tài chính và đầu tư cho các nhóm nghiên cứu.	Năm 2021	
	1.3. Khung hỗ trợ đặc thù	1.3.1. Xây dựng cơ chế chính sách tập trung hỗ trợ tối đa cho 3 nhóm đối tượng: + Các nhà khoa học đầu ngành, những nhân tố quan trọng cho sự phát triển của Nhà trường; + Các nhà khoa học được giao những nhiệm vụ trọng tâm của Nhà trường; + Các nhà khoa học trẻ tài năng.	Khung hỗ trợ đặc thù	Tháng 12/2020	
	1.4. Phát triển Trung tâm Khảo thí của Trường thành một trung tâm xuất sắc (COE) và nhóm nghiên cứu mạnh, phát triển theo 03 định hướng (tổ chức hoạt động khảo thí, tổ chức hoạt động đào tạo, bồi dưỡng về năng lực khảo thí và nghiên cứu, chuyên giao tri thức về năng lực khảo thí ngoại ngữ).	1.4.1. Thực hiện nghiên cứu chuyên sâu xây dựng bộ tiêu chuẩn và tiêu chí về Trung tâm xuất sắc COE trong lĩnh vực khảo thí và/hoặc khảo thí ngoại ngữ.	Bộ tiêu chuẩn và tiêu chí về một trung tâm xuất sắc COE trong lĩnh vực khảo thí và/hoặc khảo thí ngoại ngữ.	12/2021	Trung tâm Khảo thí
1.4.2. Xây dựng kế hoạch chi tiết và thực hiện phát triển Trung tâm Khảo thí thành một trung tâm xuất sắc COE.		- Kế hoạch thực hiện chi tiết phát triển Trung tâm Khảo thí thành một trung tâm xuất sắc COE. - Các minh chứng đạt tiêu chuẩn, tiêu chí	2022-2025	Trung tâm Khảo thí	
1.4.3. Xây dựng đề án hình thành nhóm nghiên cứu mạnh về khảo thí		- Nhóm nghiên cứu mạnh về khảo thí được thành lập và có chương trình hoạt động chi tiết.	12/2021	Trung tâm Khảo thí	
2. Mục tiêu 2 Hoàn thiện	2.1. 01 hệ thống số hóa các văn bản, biểu mẫu về hoạt động	2.1.1. Rà soát hệ thống văn bản, qui định về NCKH, khảo sát ý kiến của các đối tượng liên quan.	Danh mục các văn bản về hoạt động KHCN, đưa vào kho dữ liệu số hóa.	Tháng 10/2020	Phòng KHCN, TT ĐBCL,

Mục tiêu	Chỉ tiêu	Nhiệm vụ/Giải pháp	Sản phẩm	Lộ trình, thời gian thực hiện	Đơn vị đầu mối, phối hợp
cơ bản hệ thống qui định, thể chế đối với các hoạt động khoa học công nghệ, phát huy tiềm năng của đội ngũ cán bộ.	KHCN	2.1.2. Bổ sung, điều chỉnh Qui định về quản lý hoạt động KHCN trong Trường ĐHNN – ĐHQGHN, tăng cường vai trò của Hội đồng khoa học khoa, tăng cường vai trò, trách nhiệm của đội ngũ cán bộ chuyên trách KHCN các đơn vị.	Qui định về nhiệm vụ NCKH và chuyển giao tri thức của giảng viên Trường ĐHNN-ĐHQGHN đã được bổ sung, điều chỉnh.	Tháng 9/2020	các khoa/bộ môn trực thuộc và các đơn vị liên quan
	2.3. Tăng cường truyền thông về hoạt động NCKH và các qui định, thể chế, qui trình.	2.3.1. Đẩy mạnh và đa dạng hóa các hình thức giới thiệu thông tin về các sản phẩm, các nghiên cứu tiêu biểu cũng như các qui định, thể chế, qui trình cho các hoạt động NCKH.	Clip, posters giới thiệu.	Hàng năm	Phòng KHCN, TTCNTT TT&HL, Phòng HSSV
3. Mục tiêu 3 Tăng cường và đa dạng các sản phẩm khoa học công nghệ có chất lượng cao.	3.1.Số lượng các công bố quốc tế có chất lượng cao tăng 10% mỗi năm. 3.2 Công bố 120 bài báo trong nước/năm; 40 bài báo quốc tế trong đó có từ 15 bài thuộc hệ thống ISI và SCOPUS/năm trở lên. Xuất bản 7 - 10 sách chuyên khảo/năm. Mỗi năm tối thiểu 120 lượt cán bộ, giảng viên, nhà khoa học của Trường tham gia các hội nghị khoa học quốc tế.	3.1.1. Đặt hàng sản phẩm khoa học theo định hướng phát triển của Trường, của ĐHQGHN và Bộ GDĐT, tập trung vào các hạng mục ưu tiên phục vụ đào tạo đại học và sau đại học.	(i) Danh mục các hạng mục ưu tiên, các hướng biên soạn sách chuyên khảo đáp ứng yêu cầu đào tạo đại học và sau đại học. (ii) Danh mục các sản phẩm KHCN và tác giả.	Hàng năm	Phòng KHCN, P. Đào tạo, Khoa SĐH, các nhà khoa học
		3.1.2. Tăng cường tham gia các đề tài, dự án, các hoạt động nghiên cứu được các tổ chức, các quỹ tài trợ, hỗ trợ.	- Danh mục và tài liệu của các tổ chức, các quỹ liên quan.	Hàng năm	Phòng KHCN, Hội đồng KH&ĐT, các nhà khoa học
		3.1.3.Hội đồng khoa học các khoa tích cực hỗ trợ cán bộ giảng viên trong đơn vị và trong Trường về thông tin và cách tiếp cận các tổ chức, các quỹ.			

Mục tiêu	Chỉ tiêu	Nhiệm vụ/Giải pháp	Sản phẩm	Lộ trình, thời gian thực hiện	Đơn vị đầu mối, phối hợp
	3.2. Tạp chí Nghiên cứu Nước ngoài lọt vào danh mục tạp chí đạt chuẩn ASEAN Citation Index (ACI) vào năm 2025.	<p>3.2.1. Đẩy mạnh truyền thông, thu hút bài đăng từ các nhà khoa học trong nước và quốc tế. Hướng đến các tác giả đăng bài trong mỗi số xuất bản có sự đa dạng về địa lý.</p> <p>3.2.2. Gửi thư mời trực tiếp một số chuyên gia quốc tế có quan hệ với trường/các khoa/các chuyên gia của trường viết bài, hoặc hợp tác với cán bộ của trường làm nghiên cứu và viết bài.</p> <p>3.2.3. Gửi thư mời viết bài định kì (3 tháng/ lần) tới các đơn vị và cá nhân có tiềm năng trong và ngoài trường, trong nước và quốc tế.</p>	Mỗi năm ra 6 số đảm bảo tiến độ và có chất lượng, trong đó 4 số bằng tiếng Anh và 2 số bằng tiếng Việt.	Thường kỳ	Tạp chí NCNN, Phòng KHCN
<p>4. Mục tiêu 4</p> <p>Tăng cường hợp tác, phối hợp trong các hoạt động khoa học công nghệ.</p>	4.1. 01 hội thảo quốc gia, 01 hội thảo quốc tế và 01 hội thảo chuyên ngành hàng năm	<p>4.1.1. Hợp tác, phối hợp tổ chức 01 Hội thảo quốc gia (UNC) /năm theo hình thức trực tuyến.</p> <p>4.1.2. Hợp tác phối hợp tổ chức 01 Hội thảo quốc tế dành cho học viên cao học và nghiên cứu sinh (IGRS)/năm</p> <p>4.1.3. Hợp tác phối hợp tổ chức 01 Hội thảo chuyên ngành/năm</p>	<p>(i) Kỳ yếu toàn văn báo cáo có phản biện tối thiểu 60 bài, trong đó có ít nhất 40 bài của cán bộ ULIS</p> <p>(ii) 100% giảng viên ULIS tham dự</p> <p>(iii) 100% các bài trình bày tại hội thảo được ghi lại dưới dạng số hóa</p> <p>(i) Kỳ yếu toàn văn báo cáo có phản biện, tối thiểu 70 bài</p> <p>(ii) Ít nhất 280 học viên cao học và nghiên cứu sinh tham dự</p> <p>(i) Kỳ yếu toàn văn báo cáo có phản biện, tối thiểu 35 bài</p> <p>(ii) 100% giảng viên và cán bộ nghiên cứu của ULIS có chuyên ngành phù hợp tham dự</p>	Theo kế hoạch tổ chức cụ thể	<p>Phòng KHCN, toàn Trường</p> <p>Phòng KHCN, Khoa ĐDH</p> <p>Phòng KHCN</p>

Mục tiêu	Chỉ tiêu	Nhiệm vụ/Giải pháp	Sản phẩm	Lộ trình, thời gian thực hiện	Đơn vị đầu mối, phối hợp
		4.1.4. Số hóa toàn phần hệ thống quản lý hội thảo trực tiếp/trực tuyến	Phần mềm quản lý hội thảo tiên tiến	31/5/2021	Phòng KHCN
	4.2. 02 đề tài/ chương trình/ hoạt động hợp tác phối hợp với các đơn vị trong nước và quốc tế hàng năm	<p>4.2.1. Liên kết với các đối tác (FPT Soft, iCorrect Solutions,...) để đầu tư nghiên cứu, chế tạo sản phẩm công nghệ cao nhằm tạo ra những sản phẩm cụ thể, phục vụ nhu cầu cụ thể của người dùng ngoại ngữ, như:</p> <ul style="list-style-type: none"> + Các phần mềm dạy-học ngoại ngữ; + Các mô hình học ngoại ngữ mọi lúc mọi nơi; + Ứng dụng điện thoại học ngoại ngữ và kiểm tra đánh giá (từ điển, các ứng dụng luyện thi chứng chỉ VSTEP, IELTS, ứng dụng luyện thi kỹ năng nói mô phỏng giám khảo,...); + Các thiết bị học tập ngoại ngữ thông minh (bút học phát âm, máy học phiên dịch cầm tay,...). <p>4.2.2. Xây dựng các nhóm phát triển hợp tác từ các khoa.</p> <p>4.2.3. Cải tiến cơ chế khích lệ đối với đơn vị cá nhân tích cực và hiệu quả trong công tác kết nối.</p>	<ul style="list-style-type: none"> - Phần mềm dạy-học ngoại ngữ; mô hình học ngoại ngữ; ứng dụng điện thoại; thiết bị học tập ngoại ngữ. - Các chương trình, đề án hợp tác 	2020 - 2025	Phòng KHCN, P. KHTC, Trung tâm CNTT-TT-HL, Khoa ĐTBĐ, Phòng HTPT, Hội đồng khoa học các đơn vị, các nhà khoa học trong trường và ngoài trường, và các đơn vị liên quan.
	4.3. 01 phòng thí nghiệm quốc gia nghiên cứu và giảng dạy ngôn ngữ, ngoại ngữ.	4.3.1. Khảo sát nhu cầu, hiện trạng, điều kiện và lập kế hoạch xây dựng phòng thí nghiệm quốc gia nghiên cứu và giảng dạy ngôn ngữ, ngoại ngữ.	Kế hoạch xây dựng phòng thí nghiệm quốc gia	2021	Phòng KHCN, TTCNTT TT&HL, Phòng KHTC

Mục tiêu	Chỉ tiêu	Nhiệm vụ/Giải pháp	Sản phẩm	Lộ trình, thời gian thực hiện	Đơn vị đầu mối, phối hợp
5. Mục tiêu 5 Đẩy mạnh việc thu hút đầu tư xây dựng, phát triển và chuyển giao đối với các đề tài, dự án khoa học công nghệ phục vụ các nhiệm vụ trọng điểm của đất nước và các địa phương.	5.1.02 đề tài/chương trình/hoạt động hợp tác mỗi năm	5.1.1. Nghiên cứu nhu cầu và quan tâm của các đối tác trong nước và quốc tế để thiết kế các dự án nghiên cứu khoa học có đầu tư của đối tác. Xác định và xây dựng đề tài nghiên cứu khoa học công nghệ để chuyển giao dựa trên nhu cầu thực tiễn theo quan điểm 'có địa chỉ' và dựa trên nghiên cứu khả thi có qui mô phù hợp. 5.1.2. Xây dựng cơ chế đối tác song phương hoặc đa phương trong đầu tư cho các dự án nghiên cứu khoa học công nghệ nhằm chuyển giao.	(i) Các đề tài nghiên cứu khoa học công nghệ 'có địa chỉ'. (ii) Các đề tài nghiên cứu khoa học có vốn đầu tư từ các đối tác trong nước và/hoặc quốc tế. (iii) Cơ chế đối tác đầu tư.	Hàng năm	P KHCN và các đơn vị liên quan
	5.2. 1 nhóm chuyên trách thiết kế và hỗ trợ xây dựng đề tài	5.2.1. Lập danh mục và tập hợp thông tin về các quỹ quốc gia và quốc tế dành cho khoa học công nghệ.	- Danh mục các quỹ quốc gia và quốc tế kèm theo các thông tin chi tiết có liên quan	Tháng 1 hàng năm	P KHCN
		5.2.2. Thành lập 1 nhóm chuyên trách thiết kế và hỗ trợ xây dựng đề án, dự án nghiên cứu để giành các quỹ quốc gia và quốc tế.	Nhóm chuyên trách được thành lập và hoạt động hiệu quả	Tháng 3/2021	P KHCN
6. Mục tiêu 6 Đẩy mạnh hoạt động khoa học công nghệ đối với người học.	6.1. 15% sinh viên có các sản phẩm khoa học công nghệ. 30% học viên cao học có sản phẩm công bố.	6.1.1. Nâng cao hiệu quả hoạt động đổi mới sáng tạo, nghiên cứu khoa học và khởi nghiệp của sinh viên và các hoạt động liên quan. 6.1.2. Tích cực hỗ trợ học viên cao học công bố bài báo trước và sau khi bảo vệ luận văn. 6.1.3. Khuyến khích và tạo điều kiện cho học sinh THCS và THPT tham gia các hoạt động của Đề án FIRE.	(i) Đề án Nâng cao hiệu quả hoạt động đổi mới sáng tạo, nghiên cứu khoa học và khởi nghiệp của sinh viên (Đề án FIRE). (ii) Sản phẩm công bố của học viên cao học.	Hàng năm	Đoàn TN Hội SV P. KHCN Khoa SDH

PHẦN IV
QUẢN TRỊ ĐẠI HỌC THEO ĐỊNH HƯỚNG TỰ CHỦ

1. Mục tiêu

1.1. Mục tiêu chung

Trường Đại học Ngoại ngữ, ĐHQGHN phát triển theo định hướng nghiên cứu để trở thành trung tâm đào tạo và nghiên cứu có uy tín về ngôn ngữ, quốc tế học và một số ngành liên quan. Vì vậy, quản trị nhà trường theo hướng tự chủ trong các lĩnh vực đào tạo, nghiên cứu khoa học, hợp tác phát triển và quản trị đại học sẽ đóng góp chung vào sự phát triển của đất nước.

1.2. Mục tiêu cụ thể

- (1) Xây dựng các chương trình đào tạo THCS, THPT, ĐH, SDH chất lượng cao; thực hiện tự chủ ở các trường phổ thông và một số chương trình đào tạo đại học và sau đại học;
- (2) Rà soát lại bộ máy, nhân sự để tái cơ cấu; áp dụng thí điểm mô hình tự chủ, tự hạch toán ở một số đơn vị thuộc trường;
- (3) Tận dụng triệt để thế mạnh của hạ tầng CNTT trong việc quản lý điều hành; công tác đảm bảo chất lượng, giảm các thủ tục hành chính và tăng cường tối đa hành chính một cửa cho cán bộ và sinh viên;
- (4) Xây dựng ban hành kế hoạch chuyển đổi số trong lĩnh vực đào tạo, khoa học công nghệ và quản trị đại học. Căn cứ thực tế từng năm các đơn vị xây dựng kế hoạch chuyển đổi số của đơn vị cho phù hợp;
- (5) Xây dựng lộ trình học phí tương ứng, gia tăng các nguồn thu, sử dụng các nguồn thu hiệu quả để xây dựng cơ sở mới và tái đầu tư hệ thống CSVC hiện có theo hướng hiện đại, tiện ích, hiệu quả.

2. Khung kế hoạch

STT	Nội dung công việc	Sản phẩm (chỉ tiêu đề ra)	Giải pháp thực hiện	Đơn vị phụ trách	Thời hạn hoàn thành	Mục tiêu Nghị quyết
1.	Đào tạo					
1.1	100% các CTĐT Ngôn ngữ bậc đại học được xây dựng theo định hướng CLC (tự chủ)	CTĐT Ngôn ngữ Nga CTĐT Ngôn ngữ Ả rập	Triển khai xây dựng từ tháng 2021	Phòng Đào tạo	2021 (bắt đầu tuyển sinh từ năm 2022)	
1.2	Xây dựng 02 CTĐT sau đại học theo định hướng CLC (tự chủ)	- CTĐT thạc sĩ Ngôn ngữ học ứng dụng tiếng Anh - CTĐT tiến sĩ Ngôn ngữ học ứng dụng tiếng Anh	- Năm 2021 xây dựng Đề án trình ĐHQGHN xem xét, quyết định bậc thạc sĩ; - Năm 2022 xây dựng Đề án trình ĐHQGHN xem xét, phê duyệt bậc tiến sĩ.	Khoa Sau đại học	- Hoàn thành bậc thạc sĩ và tuyển sinh năm 2023 - Hoàn thành bậc tiến sĩ và tuyển sinh năm 2024	Xây dựng mới 02 CTĐT SĐH theo định hướng CLC
1.3	Xây dựng Trường THCS Ngoại ngữ trở thành trường THCS chất lượng cao	Trường THCS Ngoại ngữ tự chủ trong công tác tuyển sinh, tổ chức giảng dạy và các hoạt động khác liên quan đến đào tạo	Trường THCS Ngoại ngữ xây dựng đề án trình Hiệu trưởng trường ĐHNN, ĐHQGHN xem xét, phê duyệt (thực hiện 2022)	Trường THCS Ngoại ngữ	2024	

1.4	Thực hiện tự chủ trong đào tạo ở trường THPT CNN	Trường THPT CNN tự chủ trong công tác tuyển sinh, tổ chức giảng dạy và các hoạt động khác liên quan đến đào tạo	- Trường THPT CNN xây dựng đề án trình Hiệu trưởng trường ĐHNN, ĐHQGHN xem xét, phê duyệt (2021) - Xây dựng chương trình CLC thay thế hệ cận chuyên (2021)	Trường THPT CNN	2022	
1.5	Xây dựng CTĐT VB2 Ngôn ngữ Anh hệ VLVH	CTĐT Ngôn ngữ Anh VLVH	Khoa ĐT và BDNN xây dựng Đề án trình Hiệu trưởng xem xét, phê duyệt (2021)	Khoa ĐT và BDNN	2022	
2.	Tổ chức bộ máy, nhân sự					
2.1	Tiến hành thí điểm tự chủ ở một số đơn vị trực thuộc trường	Hai đơn vị tự chủ theo lộ trình	- Tiến hành tự chủ ở một số lĩnh vực (VB2), tiến tới tự hạch toán của Khoa ĐT&BDNN; - Tiến hành tự chủ, tự hạch toán đối với TTPTNL hướng tới mô hình doanh nghiệp trong nhà trường	TCCB	2022	
2.2	Tính toán sắp xếp lại một số đơn vị cho phù hợp với tình hình thực tế	Giảm đầu mỗi trực thuộc, giảm % nhân sự phục vụ đào tạo	- Tái cơ cấu 02 khoa đào tạo; 01 trung tâm; 02 phòng ban.	TCCB	2022	

3.	Cải cách hành chính					
-----------	----------------------------	--	--	--	--	--

3.1	Rà soát, bổ sung, cập nhật, điều chỉnh toàn bộ hệ thống văn bản quản lý, điều hành các lĩnh vực trong trường	Hàng năm triển khai rà soát, bổ sung hệ thống văn bản quản lý, điều hành trong Trường (hiện tại, toàn trường có 96 văn bản quản lý, điều hành)	Phòng TT và PC và phối hợp với các đơn vị chủ động thực hiện rà soát, bổ sung, điều chỉnh	Các đơn vị: TCCB, HCTH, CT và CT HSSV, ĐT, KHTC, KHCN, HTPT, TT và PC	2021-2025	100% các văn bản chỉ đạo, điều hành của trường được rà soát, bổ sung, cập nhật hàng năm
3.2	Đẩy mạnh việc giải quyết các thủ tục hành chính cho cán bộ và HSSV qua bộ phận hành chính “Một cửa”	80% các thủ tục hành chính cho cán bộ và HSSV được giải quyết qua bộ phận hành chính “Một cửa”	Xây dựng kế hoạch, rà soát, phối hợp với các đơn vị để triển khai theo từng năm (từ 2020-2025)	P. HCTH P. CT và CT HSSV Trường THCSNN Trường THPT CNN	2020-2025	80% các thủ tục hành chính của cán bộ, giáo viên và HSSV được thực hiện qua các văn phòng hành chính “Một cửa”
1.3	Xây dựng kho cơ sở dữ liệu các văn bản quản lý các lĩnh vực quản lý của Trường ĐHNN, ĐHQGHN trên phần mềm MS. Teams	Xây dựng kho CSDL văn bản các lĩnh vực quản lý của Nhà trường: HCTH, TCCB, KHTC, CT và CTHSSV, HTPT, TT và PC, KHCN, ĐT, ĐBCL; các báo cáo của Nhà trường để đưa lên phần mềm MS. Teams	Xây dựng kế hoạch, rà soát, phối hợp với các đơn vị để xây dựng kho cơ sở dữ liệu	P. HCTH	2020	

4.	Ứng dụng Công nghệ Thông tin					
4.1	Xây dựng chính sách về ứng dụng CNTT	Các văn bản chỉ đạo về sử dụng nền tảng công nghệ giao tiếp, lưu trữ văn bản hành chính trực tuyến, hệ thống hành chính một cửa	Triển khai xây dựng từ tháng 9/2020	Phòng HCTH, Trung tâm CNTT-TT&HL	2020 – 2022	
4.2	Nâng cao năng lực đội ngũ ứng dụng CNTT	100% cán bộ giảng dạy có năng lực ứng dụng CNTT vào giảng dạy môn học 100% cán bộ phục vụ đào tạo sử dụng thành thạo Eoffice, Microsoft Teams, hệ thống trực tuyến... đào đáp ứng nhu cầu ứng dụng CNTT trong quản trị đại học	Triển khai xây dựng từ tháng 5/2020	Ban chỉ đạo Ứng dụng CNTT, Trung tâm CNTT-TT&HL	2020 – 2025	
4.3	Xây dựng nội dung số, đổi mới phương thức dạy-học, kiểm tra đánh giá có ứng dụng CNTT	100% các môn học của Đại học và Sau đại học có website tích hợp hệ thống LMS của Nhà trường 100% các môn học của bậc THCS và THPT triển khai theo hình thức kết hợp 100% học liệu được số hóa và đưa lên hệ thống để khai thác	Triển khai xây dựng từ tháng 9/2020	Phòng Đào tạo, Khoa SDH, Trường THCS UMS, Trung THPT Chuyên ngoại ngữ, Trung tâm CNTT – TT & HL	2020 – 2025	
4.4	Xây dựng kho văn bản quản trị đại học dùng chung cho Trường (trên nền tảng Office 365) theo các mảng công tác phục vụ cho việc tìm kiếm văn bản, kiểm định chất lượng.	Kho văn bản trên Office 365	Triển khai xây dựng từ tháng 9/2020	Phòng HCTH, Trung tâm CNTT-TT&HL	2020	

4.5	Ứng dụng nền tảng Office 365 trong quản lý nghiệp vụ	Hệ thống Office 365	Triển khai xây dựng từ tháng 5/2020	Phòng HCTH, Trung tâm CNTT-TT&HL	2020	
4.6	Xây dựng hệ thống quản lý khoa học công nghệ	Hệ thống quản lý khoa học công nghệ	Triển khai xây dựng từ tháng 1/2021	Phòng KHCVN, Trung tâm CNTT-TT&HL	2021	
4.7	Xây dựng phần mềm quản lý thời khóa biểu, hội trường lớp học, tính giờ giảng dạy, v.v.	Hệ thống quản lý thời khóa biểu, hội trường lớp học, tính thừa giờ	Triển khai xây dựng từ tháng 1/2022	Phòng Đào tạo, Trung tâm CNTT-TT&HL	2022	
4.8	Xây dựng hệ thống hỗ trợ hoạt động “Một cửa”	Hệ thống hỗ trợ một cửa		Phòng HCTH, Trung tâm CNTT-TT&HL	2023	
4.9	Xây dựng hệ thống quản lý cơ sở vật chất của Nhà trường	Hệ thống quản lý cơ sở vật chất	Triển khai xây dựng từ tháng 1/2024 – 12/2025	Phòng Quản trị, Trung tâm CNTT-TT&HL	2024 - 2025	
4.10	Ứng dụng công nghệ triển khai các hội nghị, hội thảo trực tuyến	50% các hội nghị, hội thảo được tổ chức theo hình thức trực tuyến trên hệ thống Zoom và Teams	Triển khai từ 5/2020	Phòng Đào tạo, Phòng HCTH, Phòng KHCVN, Trung tâm CNTT-TT&HL		
4.11.	Các đơn vị chủ động xây dựng kế hoạch chuyển đổi số của đơn vị trên cơ sở kế hoạch chuyển đổi số của Nhà trường	100% đơn vị có kế hoạch chuyển đổi số	Triển khai xây dựng từ tháng 9/2020 đến 9/2025	Các đơn vị	Năm học	

5.	Tài chính, tài sản					
5.1	Nâng cao mức độ tự chủ về tài chính	<ul style="list-style-type: none"> - Sau 3 năm + Tỷ lệ nguồn thu bổ sung – thu NSNN là 70-30 + Chi: Giao tự chủ chi với 1 số đơn vị (hạch toán độc lập). Khoán một số nội dung chi chuyên môn (VPP, thông tin, bồi dưỡng chuyên môn, thực tập, trải nghiệm,...) với các đơn vị còn lại - Sau 5 năm: + Tỷ lệ nguồn thu bổ sung – Thu NSNN là 90-10 + Tiếp tục tăng số đơn vị hạch toán độc lập. Tăng tỷ lệ khoán chi cho các đơn vị 	<ul style="list-style-type: none"> - Xây dựng trường THCS là trường CLC tự chủ về tài chính - Xây dựng trường THPT là đơn vị tự dự toán cấp III, với 2 hệ đào tạo Chuyên và CLC - Đối với hệ ĐH: ngoài hệ sư phạm, tất cả các ngành khác đều tiến tới 100% CLC. Xây dựng chương trình VB2 theo hướng mức thu học phí tương xứng. - Đối với đào tạo SDH: xây dựng và đào tạo 50% chỉ tiêu theo mô hình CLC thu phí tương xứng. - Xây dựng mô hình hạch toán độc lập đối với TT PTNL, - Xây dựng mô hình hạch toán độc lập đối với Khoa ĐT&BD 	Trường THCS, THPT, phòng Đào tạo, khoa SDH, phòng KHTC	Giai đoạn 1 : sau 3 năm Giai đoạn 2: sau 5 năm	





5.2	Nâng cao mức độ tự chủ về tài sản	<ul style="list-style-type: none"> - Xây dựng quy hoạch tổng thể về CSVC đáp ứng với nhu cầu phát triển về đào tạo - Xây dựng phương án sử dụng tài sản nhằm tối đa hóa hiệu quả nguồn lực CSVC 	<ul style="list-style-type: none"> - Thuê chuyên gia tư vấn về kế hoạch cải tạo, nâng cấp, xây mới và chỉnh trang CSVC phù hợp với tình hình thực tế của nhà trường - Chuẩn bị nguồn lực tương ứng - Xây dựng đề án sử dụng và khai thác CSVC, tài sản nhằm phát huy tối đa công năng, hiệu suất 	Phòng Quản trị, TT Phát triển nguồn lực, phòng KHTC	<ul style="list-style-type: none"> - Sau 1 năm có quy hoạch tổng thể - Sau mỗi năm thực hiện theo kế hoạch được phê duyệt - Sau 3-5 năm: có Đề án sử dụng và khai thác tài sản 	
5.3	Gia tăng diện tích phòng học, diện tích khu vực chức năng	Xây mới và cải tạo 03 công trình theo hình thức hợp tác công tư (PPP)	<ul style="list-style-type: none"> - Tận dụng không gian hàng rào Khoa Pháp mặt đường PVD, tìm kiếm các nguồn đầu tư để xây mới không gian làm việc và học tập - Cải tạo Nhà A4, A5 - Cải tạo nhà để xe Khoa Pháp 	Phòng Quản trị		
5.4	Xây dựng cơ sở mới tại Hoà Lạc, trước hết là Trường THPT	Trường nội trú	Tìm kiếm các nguồn đầu tư; lập quy hoạch 1/500 (2021), xây dựng (2022) và đưa vào sử dụng (2025)	Phòng Quản trị	2021-2025	

HIỆU TRƯỞNG



Đỗ Tuấn Minh